

Chỗ c rỗng nhỗn u dỗc giỗ sỗ không thỗ tin dỗc câu chuyỗn tình do tác giỗ Tràm Cà Mau vỗt là có thỗt trong cõi dỗi này. Dỗ gõ! Mỗt Võt Kõu có tuỗi, vỗ Võt Nam cõi mỗt cô gái cũng có tuỗi, lõi không nhan sỗc, lõi m o, khô đét và mù lõa mà ngày xõa, khi tuỗi mỗt i lăm, ông dã dỗnh cõi làm vỗ vì gõp cú sét ái tình, nhõng bỗ gia đình ngắn cỗn. Còn bây giờ, ông tỗ hõi: “Lõi thỗt, năm mỗt i lăm tuỗi, muỗn lõy vỗ ngắn cỗn đã dành. Bây giờ sáu mỗt i sáu tuỗi, muỗn lõy vỗ, cũng bỗ ngắn cỗn dỗ dỗi. Thỗ thì chỗ dỗn khi xuỗng lõi mỗi hõt trỗc trỗc sao?”

Ngõi giỗ i thiỗ u cũng không tin Bỗn .

Nhõng mỗi dỗc giỗ hõay dỗc dỗ thỗng thỗc văn chõi ng bình dân trong ngôn ngõ dí dỗ m cỗ a Tràm Cà Mau, và dỗ hõu thêm mỗt sỗ thỗ ngõ cỗa Quõng Trõ, muỗn dỗt cỗa dỗa dỗu gõi tuyõn VNCH ngày xõa.

Cái tin mỗ Ty sõp lõy chõng Viõt Kiõu, truyõn miõng loan đi nhanh nhõ gió, làm chõn dõng cõi mõy làng trong huyõn Triõu Phong. Không ai tin là chuyỗn thõt, ngõi ta công khai xôn xao bàn tán. Nhõng cái tin nõy dã làm nõc lòng và lõen tinh thõn đám đàn bà goá, và các cô gái muỗn chõng trong cõi tõnh. Mỗ Ty dã già khú đõ, trên sáu mỗt i tuỗi rõi, xõu xí lõi m o, khô đét vì đói ăn nhõu năm, chõ cõn da bõc xõi ng, rãng cái cõn cái mõt, lõi mù loà, dỗ dày, nghèò rõt mừng tõi, có thõi i đõi ăn xin. Thỗ mà có Viõt Kiõu lõi Mỗ või xin cõi. Câu chuyỗn gõn nhõ hoang đõng, ngõi tõnh táo khõ lòng tin dõng. Ngõi ta bàn tán:

“Chõc có âm mõu thâm đõc chi đây, chõ cõi mõ Ty võ mà làm gì? Đem bán cho nhà thõ, chúng cũng rõt đánh đõn bõ đõu. Mỗ đó mù loà yõu đuõi, cũng không đõ sõc làm nõ lõi hõu hõ cho ai đõc. Đõng nói chuyỗn tình dõc, già đõn thõ, chõc cũng dã mõc meo, héo quõt đõi rõi. Mỗ chõ cõn xõi ng või da, chõ có đem mà nõu cao, giõ “cao hõ cõt” may ra cõn có lý.”

Đám đàn ông bàn thêm:

“Con gái trõ dõp hõ -hõ thiõu chi mà đõi cõi mõ già. Cõi võ đem đõt lõen bàn thõ mà lõy chõc? Hay là thõng cha Viõt Kiõu đó đau bõnh đên, làm chuyỗn trái đõi, chõi bõo lõy tiõng? Nghe không hõp lý chõt nào.”

Ông thay pháp thuật hay gọi hồn người chết và nói chuyện với gian cũng bóp đùu, bóp trán, hít khói hồn bù mờ Tý và hối cho ra lò. Ông nói thêm về bà con:

"Không chênh thêng cha Việt Kiều là phù thủy, cõi mèo Ty vẫn đeo giắt chết mà luyễn "thiên linh cái", vì mèo Ty dù sao cũng còn "đèn trinh", chưa biết đèn hối trai."

Mày mèo đàn bà yếu bóng vía rùn vai, lè lưỡi sặc hãi, và hốt tin ông thay pháp nói có lý.

Chính quyền đà a phỏng cũng hép chí bù đèng cõng són nhuộm lòn, đeo thô luộn và tìm hiểu lý do tui sao gã Việt Kiều kia cõi mèo Ty. Có âm mưu gián điệp cõa đe quỷ Mèo giài vào, dò xét tình hình "ta" không? Bí thư xã báo cáo lên quan. Bí thư quan nói:

"Không phai âm mưu gián điệp, vì cõi Tông Thống Mèo Cõ-Lin-Tôn còn đi phết phết ăn phết giết a chép Việt Nam mình nõa kia mà. Nhưng cũng phai đe cao cõi nh giác, đe không có chuyễn gì đáng tiếc xảy ra cho xã, huyễn nhà."

Nghĩa quyết chung cõa chính quyền xã là gây khó khăn tui đa cho tên Việt Kiều kia chán nõn, mà bù ý đanh bí mết lõi lùng kia đi. Hốt tin rồng, nõm quyết trong tay, thì thõa sức ngăn cõi nõi đanh cõi cuộc tình duyên tréo ngoe nõi.

Phản mèo Ty, nghe bàn vào, tán ra, nghĩ nõi nói mệt câu, kẽ khác bàn vài câu, cũng đâm ra hoang mang, và sặc. Nghi ngờ đanh cái tui lòng cõa ông Thu, nghĩ Việt Kiều muộn cõi mèo làm vui. Nhưng lõi bàn tán kia, đùu có lý, không phai đe ng đe ng lên.

Hòn năm mõi năm trõi, khi ông Thu mõi mõi lăm tuoi, gõp bà Ty, thì bù "cú sét ái tình" đánh cho ngã gõc. Cõi gan vui nhà xin cõi vui, bù bù ông đánh cho mệt tròn đòn quen đít, nên tình yêu cũng tui ngum tui đó. Rõi mày mõi năm thui cuộc nõi trôi, chiến tranh, tù đày, đi Mèo, chép theo cõi áo, ông Thu không có thì giờ, không còn kiên nhõn, hổng thú, đe theo đuôi bùt cõi mệt bóng hổng nào.

Cho đến khi ông đã hùu trí, vẫn thăm quê ngoi i, biết bà Ty cũng phòng không chi c bóng, mù lòa, đói khát. Hai người gập lìi nhau. Ông nhở lìi ỉc hòn năm xà a: “kiếp sau đòn bù sum hòp”, nên muốn cùi bà Ty đem vò Mò. Nhỉu người bà con nài ngoi i đòn can gián ông. Họ bao ròng, nêu lý vò, thì nên kiêm mót ngòi i có trình đòi, trả, đòn p, khẽe mìn, đòn còn chăm sóc, nêu ng tòi a khi đau yòu trong trong tuoi già. Líy mò Ty vò, không nhở vò đòn c gì, còn phòi lo ngòi c lòi cho mò. Thêm khở thân già. Vò lìi, trình đòn kiên thòc quá cách biết, ròt khó sòng chung, khó hoà hòp, khó thông cùm. Chò gây bòc mình và làm khở nhau. Họ khuyên ông cho mò Ty mót sò tién lòn đòn sinh sòng, ròi thôi, không tòi chi mà đèo bòng cái gánh nòi thòi tòi đó.

Gia đình, bòn bè giàn tiáp sòp đòn t, làm nhở tình cù, đòn a đòn cho ông gòp nhiu cô, nhiu bà. Có trò đòn p, có xòn xòn, cù chò a chòng và cù goá phò. Các bà, các cô nài y, nhìn ông hau háu, tha thiết, vòi ánh mót hy vòng, khởn cù u. Ông thòy nhởn tâm và tòi nghĩp hò. Có ngòi i còn nhở, chò đáng hàng con, cháu ông thôi. Ông nói ròng, tòt cù bòn hò đòn đáng thòng, chò vì cùm áo, mà phòi tha thiết vòi mót kò già nua nhở ông. Nhờng mò Ty là kò đáng thòng nhởt, đáng đòn đòn bù nhởt. Quan tròng hòn hòt là mòi tình hòn nà a thò kò tròc, có phôi pha phò n nào thòt, nhờng vòn cùn âm ỉ trong tim. Cùu Út cùa ông Thu nói:

“Yêu là cái khở gì? Bòn con nít ngu, mòi bày đòn t yêu đòn t. Mình già ròi, khôn quá, hòt ngu ròi. Líy vò, lòi chòng là phòi suy xét hòn thiết, tròng đèn, cân lòng. Còn trò, bòng bòt, ngu nêu lòi, không nghĩ đòn hòu quò vò sau. Bòi vò y, cháu phòi suy nghĩ thòt kò tròc khi lòi mò Ty.”

Ông Thu nói vòi cùu út:

“Lòi thiết, năm mòi i lăm tuoi, muon lòi y vò bò ngăn cùn đòn t. Bây giò sáu mòi i sáu tuoi, muon lòi y vò, cũng bò ngăn cùn dò dòi. Thòi thi chò đòn khi xuòng lò mòi hòt tròc trò sao?”

Xóm giòng và hò hàng cùa nhao nhao xúi dòc mò Ty thách cùi thiết cho cao. Đòi cho đòn c hai trăm phòn quà. Mòi phòn có mót hòp trà, mót hòp bánh, sáu quò cau, mót lién tròu. Đòi thêm hai cái kiòng vàng, cùp xuyòn vàng, mót đòn bông tai.

Phòi đái ăn năm chòc ngòi i. Mò Ty nghe mà lo lòng bò o:

“Mình thách cõi cao quá, lõi ngõi ta không lo nỗi, rõi bõ đi thì uõng. Mà mình thì đã tra (già) lõi mõi. Cõi đõi tui chõa đeo kõng, đeo xuyõn, chõ có đeo vô, cũng cõn chõt, mà trõn (xõu hõ) nõa.”

Một bà nõi lõi:

“Tra thì tra, chõ chõng lõi cho không, cóc đòi chi cõ? Đõng tõ làm mình mõt giá. Hõn không cõi thì thôi.”

Nghe nói võy, mõ Ty giõt mình tái mõt, ngõi thõi ngõi ra. Một bà khác tiõp lõi:

“Nì, mõ dõng lo, Viõt Kiõu giàu lõm. Ngõi nào cũng lái xe hõi, lõnhà lõu. Mình không đòi là dõi. Mà cũng phõi đõ “tam sênh” mõi đõõc. Ba lõ, dõm mõt, đám hõi, đám cõi đàng hoàng, chõ không phõi đem xe võ bõt cóc chõy đõi. Làng nõi cõi không chõu cho mõ chõu thiõt thời mô. Mõ mà không đòi, thì chúng tôi cũng đõng ra, đõi diõn nhà gái mà đòi”

Mõ Ty hõt hoõng nói nho nhõ:

“Thôi thôi, mõ y mõ, mõ y thím lõi. Mõn rình rang chi thêm xõu mõt. Mõ y chõc năm ni, có đám cõi mô trong làng mà đõ ba lõ? Tui nghèo khõ, chõ có phõi cành vàng lá ngõc chi mô.”

“Đám cõi trong làng mình, không đõ ba lõ là vì bên rõi nghèo. Phõi “giõn đõn” lõi, chõ không thì trai, gái, không võ, không chõng cõi làng sao? Mình nhõm sõc ngõi ta có, mõi đòi. Mõ lo chi?”

Thõy bà con áp lõc quá, mõ Ty ôm mõt khóc. Ngõi ta bõi thêm:

“Mà mà dỗi, thì có cõi làng khôn. Đòi là đòi cho mệt, chả có đòi cho chúng tui mô. Sính lõi mà đòi đỗi cõi, thì mệt cũng cõt đỗi, sau này làm cõi a, phòng khi này kia, chả chúng tui có lõi chi?”

Một Ty đem nhung lõi thách cõi i cõi a bà con nói lõi cho ông Thu nghe. Nhưng mệt không quên thêm một câu rằng, nếu ông không có, và không chịu thì thôi, mệt không đòi hỏi chi cõi.

Ông Thu cõi i và nói, đó là “chuyễn nhung”. Vòng, xuyễn, hoa tai, nõu mệt muỗn, thì ông sẽ mua cho mệt. Nhưng hai trăm phõn cõi i cau trú u, trà bánh, thì không, phí phõm vô ích. Một Ty nghe mà mừng, sung sướng và nói:

“Thôi, thôi, đỗi ng vòng xuyễn chi cõi. Xõa nay không đeo, bi chả đeo vô, ngõa ngáy không chịu đỗi cõi mô. Đeo vô, trùn lõi m.”

Khi gõ p lõi mệt Ty trong hoàn cảnh mù loà, đói rách lõi nh lõi o, ông Thu muỗn đem mệt vđ Sài Gòn lõi tõi m. Thuê nhà, thuê ngõi i chăm nom mệt trong thời gian chả đỗi i. Khi đỗi y đỗi thõi tõi c, và đỗi c sõ di trú Một chõp thuỗn, ông sẽ đõa mệt vđ California. Nhưng vì bà con, làng nõi c xúi đỗi c, mệt Ty nhõt đỗi nh không chịu ra khõi làng, khi chả a có đám cõi i, chả a có hôn thú, và chả a có giõi y máy bay đỗi Một. Mệt khóc và nói:

“Bà con dỗi n tui đỗi ng có đỗi mô cõi. Đi ra khõi làng, vô tõn Sài Gòn xa xôi, lõi anh đỗi i ý, bõi tui bõi vđ nõi xa lõi, mõn rãng mà tui có tiõn, có phõng tiõn vđ lõi làng. Mà vđ lõi cũng không đỗi c mô. Thiên hõi cõi i cho thúi đỗi u. Tra chõng ni tuõi rõi mà còn bõi làng đi theo trai, bõi phõ tình, mang xác vđ. Xõu hõi lõi m.”

Ông Thu ôm đỗi u thõi dài. Biết mệt Ty đã bõi xóm giõng bàn ra, tán vào, khuyên bõi o nõi y nõi. Không hõn nhung lõi khuyên đó hoàn toàn vô lý. Ông nhõt nhõt nói vđ i mệt Ty:

“Viõc gì phõi sõng thêm trong cái chõi tranh đỗi tát nõi y nõi a. Thiõu thõn phõng tiõn, lõm thõp, mõa luõn nõi ng chíõu. Khõi đã nhiõu rõi, không tõi gì khõi thêm.”

Một Ty nói rật tự nhiên:

“Một y chởc năm sòng nồi đây, cũng đã quen rồi, tui không thấy khéo nồi. Đói thì có, rách thì có. Nuu đố cõm ăn hàng ngày là quá quý rồi. Tui không dám mặc chi hồn.”

“Nuu Ty nhặt đống không ra khéo làng, thì kiêm nhà nào rỗng rãi, khang trang, tui thuê cho mà ỏ”

“Nhà ai nay Ỏ. Không ai dại chở cho thuê mô. Ỏ nhà ni, có chật mô mà sỏi. Nuu Ỏ nhà ni mà chật, thì chật tốn lâu rồi. Cõi cho tui Ỏ nhà ni, đống bát tui đi nồi khác. Tôi nghiệp.”

Ông Thu chởu thua, không muộn ép một Ty dồn đi nồi khác, phiền lòng mệt. Ông nhởn ngỗi bà con bên ngoái thuê thợ tu bổ lõi căn chòi, lợp lõi mái, che phên, làm cửa lõi ngăn muỗi, câu điện, bắt cho một chiếc quạt máy. Một Ty nói:

“Sỏi a phên, lợp nhà thì đõi cõi. Câu điện chi cho phí. Tui mù loà, ngày nhởn đêm, cõi nchi đèn đóm. Bát quạt máy mòn chi, lõi nó rỗt xuồng, bát đõi u. Khi mô nóng, ra ngõi bên hè, lõi y mo cau mà quạt cũng đõi mát rồi.”

Ông Thu thuê một đõi a cháu hõi cõi a mõ Ty, đõi nõi chung đõi chăm sóc, đi chõi, nuu nõi ng cho mõi. Một ngày mõi đõi cõi ăn cõi mõi không đõi n khoai sõi, có cá kho, thịt luõi. Một Ty sung sướng hõi hõi. Một nói vãi đõi a cháu;

“Ăn sang phung phí nhõi ri, ngày mô cũng thõi t, cá, thì có núi cõi a cũng sõi p. Thôi, đõi ng hoang phí nõa. Cõi cõi mõi trõi ng vãi mõi mõi nêm, mõi m ruõi c, rau luõi c là đõi, sung sõi ng lõi m rồi.”

Đõi á cháu cõi nói:

“Đó là Thu đã đỗ a tiễn cho chú Hai, dồn phát tiễn chở cho cháu. Ông lo. Ông mà ăn ngon, thì cháu cũng đỗ cắn ăn ngon theo. Cứ đỗ i, chở a khi mô cháu đỗ cắn no, sung sướng, nhả bảy chở cùi. Cháu hối thiết, Ông đỗ ng giùu cháu nghe. Ông bảo “bùa” chi, mà đỗ ng Thu Viết kêu mê Ông đỗ ràa? Đỗ y cho cháu vui. Cháu thèm thèm Bàng, mà hòn cùi lò tít đì, nhả không biết chi hốt.”

“Mày nỗi mi. Bùa chú chi mô. Ngồi i ta ở bên Mày, tau ở đây, mù loà, có bùa cũng không bùa đỗ cùi. Mỉm ăn ở ngay thết, hiền lành, trói thèm nên đem đỗ ng Thu mi vui đây cho tau.”

Mày Vàng ngồi i trong xóm, trốn c đây thèm hay cho mày Ty khoai sòn, ghé nhà ngồi nói chuyen, trốn c khi ra vui nói:

“Mai mày t o qua Mày, làm ra tiễn, đỗ ng quên tui. Nhả gồi vui cho nhiu u nhiu u, đỗ tui xây gách, lợp ngói căn nhà nghe.”

Chú Trống đón dò tha thiết:

“Tui biết chở tết lợm, qua Mày thay nào cũng gởi tiễn vui cho tui mua cắp trâu, đi cày thuê. Cứ đỗ i tui, mày đùc có đỗ c con trâu, chở không giúp, thì không khi mô có. Đỗ ng vì giàu sang sung sướng mà quên bà con nghèo.”

Mày Ty hoang mang lợm, nhả ng cùi nói thết nhèn ý nghĩ trong lòng mày:

“Sử không có, chở có thì phái i nghĩ đỗ n bà con, phái i chia xé cùi m áo cho nhau chở. Nhả bà con đã chia khoai sòn cho tui sòng mày chởc năm ni. Cứu đỗ ng có lo. Tui mà có cùa thì chia hót. Nghe bà con nói chuyen, tui nghĩ là Tây, Mày nó ngu lợm, đỗ tiễn, đỗ cùa ngoài đỗ ng, cho mình qua đó mà hót, nhả hót cùt trâu ngoài ruộng”

Mày Viên, nhà ở xóm trên, có đỗ a con gái ba mươi i lăm tuồi bù ly dì. Cô nay vui vui i cha mày. Mày Viên đỗ n năn nít mày Tý, đỗ nghê thèm thèm:

“Chỗ tra (già) rồi, đi Tây, đi Mô làm chi, bên đó lõ nhõm, chỗu không nỗi mô. Mà đã tra dỗ ri (già nhõ thõ nõy), còn đi lõy dôn (chỗng), thiên hõ, làng nõõc, con nít, chúng nó cõi cho thú trõt (thõi i đõu). Trõn lõm (xõu hõ). Thôi thì chỗ nhõõng ông Viết Kiõu đó cho con Thõi nhà tui, hõn còn trõ, chỗu đõõc lõnh, có thõ giúp ông Viết Kiõu nhiõu chuyõn, dỗ cho ông vài ba đõa con. Phõn chỗ, thì õ đây đã quen, đi mô cho mõt.”

Mô Tý nghe mà rõng rung nõõc mõt, vì xõa nay đã quen bõ thiêng hõ chèn ép mà không dám kêu ca. Mô nói nho nhõ, sõ mõt lòng mõ Viõn:

“Chuyõn đó, thì tùy ông Viết Kiõu, nõu tui chỗu nhõõng, liõu ông nõ có chỗu hay không?”

Mô Viõn giõc :

“Rõng mà không chỗu. Con Thõi còn trõ, còn đõp, khõe mõnh, chỗ có õm o bõnh hoõn nhõ, nhõ ai đó mô. Thì chỗ cõ nói cho đõn khi ông nõ chỗu. Không nói thì mõn rõng ngõõi ta biõt.”

“Tui không dám nói mô.”

“Tõi rõng mà không dám nói ? Có chỗt chóc chí mô?”

Mô Tý khóc rõm rõt:

“Chỗt tui cũng không dám nói. Chỗ có gan thì nói thõng või ông Thu đi. Nói đõõc thì tui chỗu nhõõng”

Nói đõn đó, mõ Ty tõi thân quá, khóc oà lên. Tõõng nhõ đã mõt ông Thu rõi. Đõa cháu săn sóc

Mặt Ty, nghe mà giật quá, xen vô, nói lén tiếng:

“Cái mặt Viễn ni vô doang (vô duyên) chả a tèo. Ngồi i ta ống đau (yêu nhau) cỏ mây chúc năm ni, đêm ngày thuong dại (nhớ). Chả Thôi con cỏ a mèo, mập thù lù, bỗng chung chê, bỗng li dại, chả có quý báu chi. Có tình nghĩa chi mà nhở y vô đòi dành ăn. Ở bên đó, đóm Tây, đóm Mèo đập nhện tiên, nhện thánh, trung nhện trung gà bóc, ông còn chả a chuu nha, huống chi con cỏ a mèo, thum vô mô.”

Mặt Viễn giật dại nghĩ ngầm răng gào lên:

“Nì, cái con quỷ cái, tau bỗng (vỗ) cho văng răng ra bi chả. Vì cớ chi mà mi xia vô chuyen ngõi ta? Mi biết chi mà nói. Cảm cái mèo mèo.”

Đá chúa treo:

“Nói ngang xem ng dại rỗa (nhện vỗ y), quỷ sứ nghe cũng không lọt tai. Tức đòn nghẹn họng.”

Có nhieu ngõi nha, đòn bột mèo Ty haea hòn đòn điệu. Ông chả tách xã cũng nói vui mèo Ty, yêu cỏ u ông Thu giúp đòn, ống haea mệt món tiễn, đòn đòn xây lối lối tròn sứ u ban hành chánh xã cho khang trang hòn. Mặt Ty đeo đòn nhện lối yêu cỏ u cỏ a bà con đòn ông Thu. Ông cỏi hiền:

“Tôi nghĩ bà con quá. Chả qua Mèo, tui vui mèo phai tôi chả cỏ tết băng cỏ p, đòn ăn cỏ p ngân hàng, đem tiễn vui giúp bà con mình.”

Mặt Ty không hiểu lối nói đùa cỏ a ông Thu, hỏi hoảng nói:

“Đòn ăn cỏ p? Tui không làm đòn cỏ mô. Tui mù loà, mèo n răng mà chả y tròn cho klop. E cũng là tù rác xem ng. Rõa thì lâu ni, ở bên Mèo, eng làm viếc chi?”

“Đi cà”- Ý ông Thu muộn nói đi làm việc nhà nhưng đi cà vây, nhưng mà Ty không hiểu, hỏi:

“Rừng có điều (nhiều) không? Điều gì sào? Qua bên đó, tui cũng giúp xay lúa, già gỗ đẽo”

“Bây giờ thì vẫn chưa rã, nghỉ đi cà.”

“Rõa thì lợn chi mà ăn?”

“Tí n đùi đèo” (đù dành) – Ông Thu nói tíng Quêng Trì cho mà Ty dù hiểu.

Mà Thu xuống giếng, nói nhau nhau sẵn nghe đẽo:

“Đùi đèo điều (nhiều) không? Điều năm lợn không?

“Đẽo”

“Rõa thì giàu quá! Chôn cho kín. Coi chừng bỗng trúng hét, không có ăn, khô lỏm đó.”

Gian nan lỏm, ông Thu mới hoàn tất đẽo cành thợ tạc, đẽo một mà Ty và Mè. Phiá chính quyền Việt Nam làm khó khăn, ông phải vay tiền chay mua giấy khai sinh, phải nhau ngói đút lót tíng mua các loài giấy tờ chứng minh công thiệp. Bỗng ngoái giao và di trú Mè nghi ngờ ông âm mưu đẽo ngói nhau lừa qua khe hở cửa pháp luật. Ông cậy gặng giấy thích vay sẵn thành thắt cõi ông, mà không ai tin. Giá như ông cõi mệt cô gái trại, đẽo, thì đẽo cõi đẽo dàng thông qua. Ông kín câu chuyện tình hồn nha thi kín cõi ông cho viên chức và tòa đái sứ Mè nghe, hờ càng không tin hồn, cho rằng ông bịa chuyện. Cuối cùng, ông phải thuê luật sư can thiệp, và nhau thêm dân

bí u, ngh sĩ vùng ông i viết th cho b ngoi giao và s di trú. Th i gian th t c gi y t dài h n g p đôi bình th ng.

Trên máy bay v M , ng i bên c nh m Ty, ông Thu th y tình th ng d t dào r n l ên trong tim. Nhìn m Ty ng i d a ng a đang l m ng , ông th y m đ p h n c “con Ty” m i b n tu i ngày x a có cái răng kh nh. Ông h ng kh i, hát nho nh b n nh c Su i M c a Văn Cao: “... t ng h n mùa x a xây nhà bên su i, nghe su i róc rách trôi, hoa l ng h ng ngát, đà nai đùa trong khóm lá vàng t i...”

M Ty, quay m t l i nói:

“Eng hát hay quá”

Ông Thu c i:

“Không hay b ng Ty nói về O N ng mô.”

Ông Thu vu t nh bàn tay khô x ng, s n sùi c a m Ty, mà lòng vui r n r .